UBND TỈNH QUẢNG BÌNH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**SAU TỰ ĐÁNH GIÁ CTĐT NĂM 2019**

**Tên chương trình: Cử nhân Công nghệ thông tin**

**Khoa quản lý: KT-CNTT**

**Bộ môn: Công nghệ thông tin**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **T.chí** | **Nội dung công việc (thực hiện cải tiến về CTĐT/kế hoạch hành động)** | **Bộ phận/người chịu trách nhiệm** | **Dự kiến thời gian hoàn thành** | **Ghi chú** |
|  | 1.2 | CĐR tốt phải xuất phát từ các yêu cầu thực tiển của người sử dụng lao động. Do đó việc kết hợp với người sử dụng lao động trong xây dựng CĐR là rất cần thiết. | Bộ môn CNTT | 8/2020 |  |
|  | 1.3 | Tiến hành liên kết với các cơ sở sử dụng người lao động để đánh giá chính xác CĐR của người học. Người sử dụng lao động cần tham gia vào quá trình xây dựng CĐR. Khoa, bộ môn định kỳ hàng năm tổ chức các cuộc họp 3 bên: đào tạo, người học và nhà sử dụng lao động để đánh giá lại CĐR và có những điều chỉnh cho phù hợp thực tế và đạt kết quả cao trong quá trình đào tạo. | Khoa KT-CNTT, Bộ môn CNTT | 8/2020 |  |
|  | 2.2 | Tiếp tục đánh giá đề cương các học phần một cách bài bản, có cách thức tổ chức khoa học và đáp ứng hơn nữa nhu cầu cập nhật của xã hội. | Phòng đào tạo, Bộ môn CNTT | 7/2020 |  |
|  | 2.3 | Thực hiện lấy ý kiến đầy đủ của các bên liên quan, trong đó tập trung khảo sát ý kiến của các nhà tuyển dụng và các chuyên gia giáo dục và đẩy mạnh hơn nữa công tác quảng bá thông tin về bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương các học phần tới cộng đồng và xã hội. | Bộ môn NTT | 8/2020 |  |
|  | 3.3 | Trong các năm học tới, Khoa Kỹ thuật – Công nghệ thông tin, Bộ môn Công nghệ thông tin tiếp tục có kế hoạch triển khai rà soát và điều chỉnh chương trình đào tạo ngành Công nghệ thông tin đảm bảo tính cập nhật và thích ứng nhu cầu thực tế của xã hội về nhân lực, bám sát những ý kiến phản hồi của các đơn vị sử dụng lao động và cựu SV. | Khoa KT-CNTT, Bộ môn CNTT | 8/2020 |  |
|  | 4.1 | Bộ môn Công nghệ thông tin phối hợp với Khoa CNTT-Kỹ thuật tổ chức các buổi tọa đàm, làm việc thường niên với các nhà tuyển dụng để giới thiệu về mục tiêu, CTĐT và thực hiện phát triển, điều chỉnh mục tiêu, chương trình, CĐR cho sát với yêu cầu thực tiễn, nhằm trang bị cho SV các kiến thức, kỹ năng, thái độ phù hợp với yêu cầu của các nhà tuyển dụng. | Khoa KT-CNTT, Bộ môn CNTT | 2021 |  |
|  | 4.2 | Thay đổi mẫu đề cương học phần. Đề cương học phần phải thể hiện rõ mục tiêu lẫn CĐR của học phần, tạo nên ma trận giữa kiến thức từng chương mục và CĐR học phần. CĐR của CTĐT được cụ thể hóa thành CĐR của từng học phần cụ thể, nhằm đảo bảo tính cụ thể, hữu ích và phù hợp của mỗi học phần hướng đến tổng thể chung của CTĐT. Đề cương học phần phải xác định rõ phương pháp giảng dạy chính, chủ yếu của học phần, các tiêu chí đánh giá, hình thức đánh giá kết quả học tập của người học. | Phòng đào tạo tập huấn, Bộ môn CNTT thực hiện | 8/2020 |  |
|  | 4.3 | Bộ môn rà soát xây dựng mới, bổ sung chỉnh sửa đề cương học phần, trong đó khẳng định hơn nữa tiêu chí “khả năng tự học, khả năng tìm kiếm tài liệu, tổng hợp và phân tích tài liệu, khả năng tư duy phản biện, tư duy sáng tạo, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lập kế hoạch... ” vào tiêu chí đánh giá kết quả học tập từng học phần của SV. | Bộ môn CNTT | 8/2020 |  |
|  | 5.2 | Bộ môn sẽ tăng cường sử dụng website của Khoa để thông báo các nội dung liên quan đến môn học, trong đó có nội dung đánh giá kết quả học tập. GV cố vấn học tập tăng cường vai trò của mình trong việc thông báo đến SV những vấn đề về đánh giá kết quả học tập. Bộ môn lắng nghe ý kiến phản hồi của SV qua các kênh thông tin để điều chỉnh phương pháp, nội dung đánh giá kết quả cho phù hợp. | Bộ môn CNTT | 2020 |  |
|  | 5.3 | - Nâng cao chất lượng đề thi, tăng tính vận dụng, hạn chế học thuộc lòng, kiểm tra lý thuyết suông.  - Đa dạng hóa hơn nữa các hình thức và phương pháp đánh giá. Tăng vấn đáp, thực hành, giảm tự luận.  - Có định hướng xây dựng ngân hàng đề, bắt đầu từ các môn cơ sở ngành, đảm bảo tính khách quan, toàn diện, hạn chế yếu tố cá nhân chủ quan của GV trong dạy học lẫn đánh giá kết quả của SV. | Bộ môn CNTT | 2020 |  |
|  | 6.4 | Bộ môn có biện pháp để khích lệ, động viên các GV tích lũy các điều kiện tham gia xét học hàm Phó giáo sư | Bộ môn CNTT | 2011 |  |
|  | 7.2 | Nhà trường rà soát vị trí việc làm của cán bộ, giảng viên, nhân viên trong toàn trường để có căn cứ xây dựng kế hoạch tuyển dụng, điều chuyển nhân viên ở các vị trí còn thiếu cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.  Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ về văn phòng, công tác giáo vụ và công tác tư vấn để nâng cao chất lượng, hiệu quả hỗ trợ sinh viên. | Nhà trường | 2021 |  |
|  | 8.1 | Lãnh đạo Khoa sẽ chỉ đạo bộ phận đào tạo và toàn thể cán bộ, giảng viên của khoa thực hiện một số công việc như sau: thay đổi, bổ sung hình ảnh và thông tin chi tiết về ngành học, chính sách tuyển sinh, tạo ra sự hấp dẫn và cuốn hút đối với thí sinh; trong các giờ giảng, các buổi nói chuyện, sinh hoạt chuyên đề, khóa tập huấn..., mỗi giảng viên trong khoa phải có trách nhiệm giới thiệu đầy đủ, chi tiết và tích cực về khoa, ngành CNTT và các chuyên ngành hẹp của khoa từ đó người học, người tham gia có sự hiểu biết sâu sắc và ấn tượng tốt về khoa, chuyên ngành đào tạo của khoa họ sẽ truyền thông cho khoa; Lãnh đạo Khoa phối hợp chặt chẽ với ban tuyển sinh của Nhà trường để có chiến lược, cách thức tuyển sinh phù hợp, tuyển đủ chỉ tiêu đề ra trong năm học 2019 - 2020 và những năm học tiếp theo. | Khoa KT-CNTT, Bộ phận truyền thông tuyển sinh | 2020 |  |
|  | 8.4 | Lãnh đạo Khoa sẽ yêu cầu giảng viên chủ nhiệm và các trợ lý của khoa thực hiện các giải pháp sau: lập danh sách những SV có khả năng học vượt, tìm hiểu nhu cầu, nguyện vọng của những SV này; điều chỉnh việc phân bổ các môn học, tạo điều kiện thuận lợi cho SV học vượt, sớm hoàn thành CTĐT; điều tra, đánh giá nguyên nhân khiến cho SV quá hạn thời gian học tập; lấy ý kiến phản hồi của SV về hoạt động của cố vấn học tập. Với những giải pháp như vậy, các tồn tại nêu trên sớm được giải quyết và công tác hỗ trợ SV học tập, nghiên cứu, rèn luyện, tìm kiếm việc làm ngày càng hiệu quả. | Khoa KT-CNTT | 2020 |  |
|  | 8.5 | Khoa KT-CNTT được cấp thêm phòng làm việc, Lãnh đạo Khoa sẽ có những điều chỉnh phòng và vị trí làm việc của từng bộ môn, tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho mỗi cán bộ, giảng viên của khoa, Lãnh đạo Khoa cũng sẽ phát động và khuyến khích Liên chi đoàn Khoa, Hội SV trang trí và duy trì các bảng tin của khoa được sinh động và hấp dẫn hơn, mang đến một bầu không khí mới trong năm học mới. | Khoa KT-CNTT, Nhà trường | 2020 |  |
|  | 9.2 | Trung tâm HL tiếp tục bổ sung và triển khai mở rộng các hình thức liên kết thư viện trong và ngoài nước. | Trung tâm học liệu | 2021 |  |
|  | 9.3 | Nhà trường đẩy nhanh tiến độ dự án XD trung tâm TNTH, đầu tư các phòng thực hành thí nghiệm với đầy đủ trang thiết bị hiện đại | Nhà trường, Ban QLDA | 2020 |  |
|  | 9.4 | Tiến hành thay thế trang thiết bị CNTT cũ, cấu hình thấp tại các phòng TH máy tính.  Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin và phòng TH máy máy tính hiện đại tại trung tâm TNTH mới đang xây dựng. | Nhà trường, Ban QLDA, Phòng Quản trị | 2020 |  |
|  | 10.2 | Khoa sẽ tiến hành cập nhật CTĐT để đảm chất lượng, có tham khảo các trường quốc tế và có chuẩn đầu ra phù hợp. | Bộ môn CNTT | 9/2020 |  |
|  | 10.5 | Phối hợp với Phòng Quản trị để đề xuất nhà trường thay mới các thiết bị, máy tính hu hỏng, lạc hâu. Đề xuất nhà trường cho chuyển phòng máy về khoa quản lý và vận hành. | Khoa KT-CNTT | 2020 |  |
|  | 10.6 | Tổ chức tọa đàm, trao đổi nhóm giữa khoa, bộ môn với các bên liên quan nhiều hơn nữa để có thể nhận được các ý kiến trực tiếp ngoài các ý kiến thu thập qua phòng chức năng. Nâng cao chất lượng và số lượng thăm dò qua các kênh trực tuyến. | Khoa KT-CNTT, Bộ môn CNTT | 2021 |  |
|  | 11.1 | Chỉ đạo các GVCN tích cực hơn trong hoạt động tư vấn, giám sát chặt chẽ tình hình học tập của SV, tìm hiểu các lý do bị thôi học, cảnh báo học vụ để định hướng và tư vấn cho SV. | Khoa KT-CNTT, Bộ môn CNTT | 2020 |  |
|  | 11.3 | Khoa và bộ môn tích cực trong hoạt động liên hệ với các doanh nghiệp để giới thiệu việc làm cho SV. Mở các khoá đào tạo kỹ năng mềm giúp SV tự tin khi ra trường. | Khoa KT-CNTT, Bộ môn CNTT | 2021 |  |
|  | 11.4 | Nâng cao nhận thức về NCKH trong SV. GV tích cực hướng SV tìm hiểu và nghiên cứu các công nghệ mới thông qua các bài tập nhóm, tiểu luận, khoá luận và tư vấn cho SV nghiên cứu các đề tài ứng dụng thực tế. | Bộ môn CNTT | 2020 |  |
|  | 11.5 | Khoa và bộ môn phối hợp các hình thức giảng dạy khác nhau để rèn luyện về kiến thức và kỹ năng hơn nữa cho SV. Tăng cường khả năng tiếng Anh cho SV thông qua các hoạt động nhóm nghiên cứu, dịch tài liệu chuyên ngành. | Bộ môn CNTT | 2020 |  |

*Quảng Bình, ngày tháng năm 2020*

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỞNG KHOA TRƯỞNG BỘ MÔN**

**TS. Phạm Xuân Hậu TS. Trần Văn Cường**